

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày: 29-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Dung
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2023, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đối với các bị cáo:

1. Phạm Thế B (Tên gọi khác: B1) sinh năm 1991; tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã H, huyện B, Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện B, Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm B2 và Huỳnh Thị N; vợ Bùi Thị Bích T; con: có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị can bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 25/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B.

2. Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác: T1) sinh năm 2000; tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện B, Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975 và mẹ Nguyễn Thị Ái D, sinh năm 1982; anh, chị, em ruột: gia đình có 03 người con, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị can bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 25/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Trần Tấn L, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, Bình Thuận

+ Anh Trương Thành L1, sinh năm 1993 (vắng mặt)

+ Anh Lê Văn T3, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện B, Bình Thuận

+ Chị Lê Thị Thu N1, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, Bình Thuận.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Ông Đa Văn T4, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình là đại diện Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

+ Anh Đinh Xuân H, Phạm H1, Nguyễn Trường V đều là cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bình Thuận.

(Tham gia tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/6/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện B phối hợp với Công an xã H tiến hành kiểm tra hành chính tại chỗ ở của Phạm Thế B thuộc thôn H, xã H, huyện B. Tại nhà B có Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Trần Tấn L, Trương Thành L1 và Lê Văn T3 đang ngồi chơi trước nhà của B, còn B đang ngủ trong nhà. Quá trình kiểm tra phát hiện tại chỗ Đ đang ngồi có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng nhựa, nắp màu xanh có gắn đoạn ống nhựa màu trắng và 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 8,5cm x 08cm x 5cm, bên trong hộp giấy có 01 (một) bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng chưa xác định khối lượng. Điền khai nhận bịch nhựa màu trắng được hàn kín mà lực lượng Công an thu giữ là ma túy đá của Phạm Thế B cho Đ để sử dụng, lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Văn Đ và thu giữ các tang vật chứng:

Thu giữ của Nguyễn Văn Đ gồm: 01 hộp giấy màu đen kích thước 8,5cm x 08cm x 05cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng chưa xác định khối lượng; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu tím, có gắn sim số 0708681807.

Thu giữ của Nguyễn Trần Tấn L gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Winner màu sơn đen, biển số 86B2-674.95; 01 điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn sim số 0522547027; Tiền Việt Nam: 300.000 đồng.

Thu giữ của Trương Thành L1 gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner màu sơn đen trắng, biển số 86B2-449.85; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có gắn sim số 0356689491; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, không có gắn sim; Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thế B tại thôn H, xã H, huyện B. Qua khám xét đã thu giữ trên mặt thành vách hàng ba bên dưới lu hương, phía trước nhà của Phạm Thế B: 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 5,3)cm, bên ngoài bịch có 01 (một) đoạn băng keo đen kích thước 03cm, bên trong bịch có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng, B khai nhận bịch nhựa mà Công an thu giữ là ma túy đá của B, mục đích để sử dụng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ tại nhà của Phạm Thế B gồm: 01 điện

thoại Vivo, màu đen, gắn sim số: 0968362654; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín 03 mặt, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong không chứa gì; 01 bình gas có gắn đầu khò lửa; 01 bao da màu nâu có ghi chữ Minh N2 kích thước 6,5cm x 16,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 6,3cm; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 4,3)cm, bên trong không chứa gì; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín 03 mặt, kích thước (2,4 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (02 x 02)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín ba mặt, kích thước (1,8 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín ba mặt, kích thước (1,4 x 1,9)cm, bên trong không chứa gì. Sau đó, Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thế B để làm rõ xử lý.

Cơ quan điều tra đã gửi 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm và 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 5,3)cm để giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 729/KLGD-PC09 ngày 22/6/ 2023 của Phòng K Công an tỉnh B, xác định: Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có các chữ ký ghi tên Đặng H2, Đào Thanh T5 và Nguyễn Văn Đ. Bên trong phong bì số 729/1 có 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước 2,5cm x 0,9cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng (ký hiệu M1); Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1654 gam; là Methamphetamine (Thu giữ tại chỗ ngồi của Nguyễn Văn Đ).

Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có các chữ ký ghi tên Đặng H2, Đào Thanh T5 và Phạm Thế B. Bên trong phong bì số 729/2 có 01 (một) bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước 7,2cm x 5,3cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng, chưa xác định khối lượng (ký hiệu M2); Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,9454 gam; là M (Thu giữ trong nhà của Phạm Thế B).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ khai: Bị cáo và bị cáo Phạm Thế B là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2023 bị cáo có đến nhà bị cáo B để hỏi xin một ít ma túy để sử dụng, vì thấy bị cáo B cho ma túy cho mình sử dụng nên bị cáo có mua card điện thoại để nạp chơi game cho bị cáo B, việc bị cáo mua card điện thoại cho bị cáo B là tự nguyện, bị cáo B không đòi hỏi và không liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy. Số ma túy Công an thu giữ của bị cáo tại nhà bị cáo B vào ngày 16/6/2023 là của bị cáo B cho bị cáo vào tối ngày 15/6/2023.

Phạm Thế B khai: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 15/6/2023 Nguyễn Văn Đ có tới nhà bị cáo hỏi “anh còn ma túy không cứu giúp em một cái” bị cáo có lấy một ít ma túy trong bịch ma túy bị cáo mua từ một người tên H3 (không rõ lai lịch) ở Phan Rí T6 cho Đ sử dụng, phần còn lại bị cáo cất giấu dưới lu hương mục đích là để sử dụng. Số ma túy Công an thu giữ của Đ tại nhà bị cáo vào ngày 16/6/2023 là của bị cáo cho Đ vào tối ngày 15/6/2023. Bị cáo khẳng định từ trước đến nay bị cáo không bán ma túy cho Đ cũng như T3, L và L1. Việc Đ cho bị cáo card điện thoại để nạp chơi game là do Điền tự nguyện bị cáo không đòi hỏi.

Lê Văn T3 khai: Ngày 16/6/2023, tôi và L có đến nhà B để sử dụng ma túy, khi thấy tôi và L đến thì Đ có lấy ma túy cùng với dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho L, L đi vào trong nhà ngay sau cửa ra nhà B để sử dụng ma túy, L đi ra thì tôi tiếp tục đi vào sử dụng ma túy, khoảng 15 phút sau thì bị Công an vào kiểm tra. Vào ngày 13/6/2023 tôi và L có đến nhà B mua ma túy sử dụng, B3 cùng với Đ sử dụng ma túy nhưng B4 nói gì

Nguyễn Tấn L và Trương Thành L1 khai: Ngày 16/6/2023 L, T3 và L1 đến nhà B5 ngồi chơi nói chuyện thì bị Công an vào kiểm tra. Việc Đ và Bảo tàng trữ ma túy không liên quan đến L và L1.

Ngoài lời khai của Lê Văn T3 ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên chưa đủ căn cứ để xử lý Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Văn T3 lên làm việc liên quan đến nội dung mà T3 đã khai, tuy nhiên hiện nay T3 đã đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu, Cơ quan điều tra đã xác minh và ra quyết định truy tìm T3 để phục vụ điều tra, nhưng vẫn chưa có kết quả.

Đối với người thanh niên tên H3 (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực gần cây xăng K1 thuộc thôn B, xã P có đặc điểm cao khoảng 1m60, tóc dài, đi xe Sirius màu đen (không nhớ biển số). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh người thanh niên có đặc điểm mô tả nêu trên nhưng do không đủ thông tin nên chưa xác định được người thanh niên tên H3 đã bán ma túy cho B. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trần Tấn L, Trương Thanh L2 và Lê Văn T3 sau khi test tình trạng nghiệm ma túy vào ngày 16/6/2023 thì L2, L và T3 đều có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy đá. L2, L và T3 khai có sử dụng ma túy đá trước đó nhưng không phải là ma túy của B và Đ bán hay cho sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện B sẽ có công văn đề nghị Công an địa phương xử lý vi phạm hành chính và quản lý, giáo dục đối tượng theo quy định pháp luật.

Về tang, vật chứng: 01 phong bì số 729/1 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,1385 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì số 729/2 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,9159 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen kích thước 8,5cm x 08cm x 05cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong không chứa gì; 01 bình gas có gắn đầu khò lửa; 01 bao da màu nâu có ghi chữ Minh N2 kích thước 6,5cm x 16,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 6,3cm; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 4,3)cm, bên trong không chứa gì; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (2,4 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (02 x 02)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn, kích thước (1,8 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (1,4 x 1,9)cm, bên trong không chứa gì. Tất cả tang, vật chứng nêu trên là dụng cụ dùng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra sẽ chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để bảo quản chờ xử lý theo pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu tím, có gắn sim số 0708681807 thu giữ của Nguyễn Văn Đ, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Văn Đ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Winner màu sơn đen, biển số 86B2-674.95; 01 điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn sim số 0522547027 và tiền Việt Nam: 300.000 đồng thu giữ của Trần Tấn L, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Trần Tấn L.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner màu sơn đen – trắng, biển số 86B2-449.85; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có gắn sim số 0356689491; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, không có gắn sim và tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng thu giữ của Trương Thành L1, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho Trương Thành L1.

Đối với 01 điện thoại Vivo, màu đen, gắn sim số: 0968 362 654 là điện thoại Phạm Thế B dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi Cục thi hành án dân sự huyện B để bảo quản, xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 128/CT-VKSBB ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thế B từ 2 (hai) năm đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 1 (một) năm tù đến 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì số 729/1 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,1385 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì số 729/2 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,9159 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen kích thước 8,5cm x 08cm x 05cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong không chứa gì; 01 bình gas có gắn đầu khò lửa; 01 bao da màu nâu có ghi chữ Minh N2 kích thước 6,5cm x 16,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 6,3cm; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 4,3)cm, bên trong không chứa gì; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (2,4 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (02 x 02)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn, kích thước (1,8 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (1,4 x 1,9)cm, bên trong không chứa gì.

Tịch thu, sung công quỹ 01 điện thoại vivo, màu đen, gắn sim số: 0968 362 654 là điện thoại Phạm Thế B dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Winner màu sơn đen, biển số 86B2-674.95; 01 điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn sim số 0522547027 và tiền Việt Nam: 300.000 đồng thu giữ của Trần Tấn L, xét thấy không liên quan đến vụ án

nên Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Trần Tấn L là phù hợp nên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner màu sơn đen – trắng, biển số 86B2-449.85; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có gắn sim số 0356689491; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, không có gắn sim và tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng thu giữ của Trương Thành L1, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho Trương Thành L1 là phù hợp nên không đề nghị xử lý.

Bị cáo Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người làm chứng Nguyễn Trần Tấn L, Trương Thành L1, Lê Văn T3, Lê Thị Thu N1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Các bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị tiếp tục xét xử. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án. Do đó, việc vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Trần Tấn L, Trương Thành L1, Lê Văn T3, Lê Thị Thu N1.

[2] Về căn cứ xác định tội danh và buộc tội: Lời khai nhận của các bị cáo Phạm Thế B, Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật

chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Dù cơ sở kết luận vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2023, tại thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tàng trữ trái phép 0,1654 gam Methamphetamine và bị cáo Phạm Thế Bảo tàng trữ trái phép 1,1108 gam Methamphetamine mục đích đều dùng để sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ tang vật. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Phạm Thế B, Nguyễn Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội: Các bị cáo Phạm Thế B, Nguyễn Văn Đ có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Phạm Thế B, Nguyễn Văn Đ là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy đang có xu hướng phức tạp gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này tính chất, mức độ, vai trò của bị cáo B cao hơn so với bị cáo Đ về khối lượng ma túy tàng trữ và B cũng là người cho bị cáo Đ ma túy khi bị cáo Đ xin để sử dụng (không bán ma túy cho Đ) nên bị cáo B phải chịu hình phạt nặng hơn so với bị cáo Đ.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[5] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng để răn đe,

giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Đối với lời khai của Lê Văn T3 khai Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ mua bán, tổ chức trái phép chất ma túy. Xét thấy, bị cáo Đ và bị cáo B không thừa nhận việc mua bán, tổ chức trái phép chất ma túy, ngoài lời khai của T3 ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, hiện nay T3 đã đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu, Cơ quan điều tra đã xác minh và ra quyết định truy tìm T3 để phục vụ điều tra, nhưng vẫn chưa có kết quả nên chưa có căn cứ để xử lý Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

[7] Đối với người thanh niên tên H3 (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực gần cây xăng K1 thuộc thôn B, xã P có đặc điểm cao khoảng 1mét 60, tóc dài, đi xe Sirius màu đen (không nhớ biển số). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh người thanh niên có đặc điểm mô tả nêu trên nhưng do không đủ thông tin nên chưa xác định được người thanh niên tên H3 đã bán ma túy cho B. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trần Tấn L, Trương Thanh L2 và Lê Văn T3 sau khi test tình trạng nghiệm ma túy vào ngày 16/6/2023 thì L2, L và T3 đều có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy đá. L2, L và T3 khai có sử dụng ma túy đá trước đó nhưng không phải là ma túy của B và Đ bán hay cho sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B sẽ có công văn Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị Công an địa phương xử lý vi phạm hành chính và quản lý, giáo dục đối tượng theo quy định pháp luật là phù hợp

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì số 729/1 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,1385 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì số 729/2 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,9159 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen kích thước 8,5cm x 08cm x 05cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong không chứa gì; 01 bình gas có gắn đầu khò lửa; 01 bao da màu nâu có ghi chữ Minh N2 kích thước 6,5cm x 16,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 6,3cm; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 4,3)cm, bên trong không chứa gì; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (2,4 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01

bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (02 x 02)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn, kích thước (1,8 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (1,4 x 1,9)cm, bên trong không chứa gì đây là những dụng cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Vivo, màu đen, gắn sim số: 0968 362 654 là điện thoại Phạm Thế B dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Winner màu sơn đen, biển số 86B2-674.95; 01 điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn sim số 0522547027 và tiền Việt Nam: 300.000 đồng thu giữ của Trần Tấn L và 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Winner màu sơn đen – trắng, biển số 86B2-449.85; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, có gắn sim số 0356689491; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, không có gắn sim và tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng thu giữ của Trương Thành L1, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu tài sản là phù hợp nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế B và Nguyễn Văn Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế B 2 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì số 729/1 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,1385 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì số 729/2 bên trong có 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,9159 gam mẫu vật còn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen kích thước 8,5cm x 08cm x 05cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước (2,5 x 0,9)cm, bên trong không chứa gì; 01 bình gas có gắn đầu khò lửa; 01 bao da màu nâu có ghi chữ Minh N2 kích thước 6,5cm x 16,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu vác nhọn, kích thước 6,3cm; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (7,2 x 4,3)cm, bên trong không chứa gì; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (2,4 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (02 x 02)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn, kích thước (1,8 x 2,1)cm, bên trong không chứa gì; 01 bịch nhựa màu trắng hàn kín, kích thước (1,4 x 1,9)cm, bên trong không chứa gì.

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại vivo, màu đen, gắn sim số: 0968 362 654 là điện thoại Phạm Thế B.

(Theo biên bản giao nhận lập ngày 06/12/2023)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Phạm Thế B, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Phạm Thế B, Nguyễn Văn Đ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu HSVA, VP.

Đặng Xuân Ngọc

